

# CHÚA NHẬT XXIV – A

## BROĀ LŌH RŌLAU IR

*Việc làm quá đáng*

Mbe bol he kōlōi tam tū iāt jōnau pōnyou do ?

*Chúng ta nghĩ thế nào về dụ ngôn này ?*

Do lăh dùl nă cau “rōlau ir”, tài bōh să tōm he gēh sāng lời dōs dōng ngǎn, mōya krung găm lōt rōkēt dōs dět rōhēn mō gōp.

*Dây là một con người “quá đáng”, bởi vì bản thân mình đã được tha nợ rất lớn, nhưng lại còn đi siết nợ nhỏ nơi người anh em.*

Jōt rōbō mō dùl rōhiāng, lin rōlau dùl rōhiāng dō, să tōm he nēh klàs dōs dōng bōh nūs sōndàc cau tōm dōs dē, mōya găm gorēt-goròt ờ bài sōrmāh-sōrmài mō gōp, cau kōl dōs tam jōnau pōnyou do nēh kōlōi sōnōng mō nēh lōh rōlau ir.

*Mười nghìn với một trăm, hơn kém một trăm lần, bản thân mình thoát được nợ lớn vì lòng thương của chủ nợ, nhưng còn quá quắt và không rộng lượng với anh em, người mắc nợ trong dụ ngôn hôm nay đã suy nghĩ và hành động quá đáng.*

Jōnau tōm Kōnrāñ bōto bol he ngai do lăh ḡit tam sōndàc mō tam sāng.

*Điều chính yếu Chúa dạy chúng ta hôm nay là thương xót và tha thứ cho nhau.*

Ñchi bōh tài tàng he pal sāng lời gōp in ?

*Vì sao nên chúng ta phải tha thứ cho anh em ?*

Jōnau pōnyou ngai do nēh đōs lōh-làng, hō lăh tài bōh he krung lăh cau gēh dōs mō Yàng, dilăh jät bōta song-ring dōs dō blō tōm, gen jōl rāi rāi he krung ờ tū lōi jai sal tōm wōl tīs he dē mō Yàng.

*Dụ ngôn hôm nay đã nói rất rõ, là vì chúng ta cũng là người mắc nợ với Chúa, nếu chiếu theo công bình cái nợ phải trả, của ăn trộm phải đền, thì cho đến đời đời chúng ta cũng không bao giờ đền trả nổi cái tội của chúng ta với Chúa.*

Mìng dùl gùng lōm lōh he in rōgōi klàs dōs dōng, hō lăh dān Kōnrāñ sōndàc, mō Kōnrāñ gen păs nūs sōndàc be cau tōm dōs tam jōnau pōnyou ngai do, tàng ờ gēh tīs lōi he dē lăh Khai ờ sāng lōi, tō he ḡit mà.

*Chỉ có một cách làm cho chúng ta thoát nợ lớn, đó là xin Chúa thương xót, và Chúa là Đấng giàu lòng thương xót như người chủ nợ trong dụ ngôn hôm nay, nên chẳng có tội gì của chúng ta mà Ngài không tha thứ, miễn chúng ta biết sám hối.*

Ndring he gen krung “khi dōs mơ he, he dōs mơ khi,” kis tam tìp bờp gen ờ dōs do gen dōs ne, ờ dờng gen dět, moya pónandrōm mơ he dōs mơ Yàng gen you be jōt rōbō mơ dùl rōhiāng.

*Giữa chúng ta thì cũng “anh nợ tôi, tôi nợ anh,” sống chung đụng thì không nợ cái này cũng nợ cái kia, không lớn thì nhỏ, nhưng so sánh với với cái nợ của chúng ta với Chúa thì giống như giữa mười nghìn và một trăm.*

Cau tam jōnau pōnyou ngai do chài git teh mpōng nùs sōndàc cau tōm dōs dē, moya ờ bài pō mpōng nùs sōndàc he dē mơ gōp, gen tàng cau bedo lăh cau blō-blăc, ờ ngăn ngôn, ờ dipal làng cau tōm sōndàc dō êt lời.

*Người mắc nợ trong dụ ngôn hôm nay khôn ngoan biết gõ cửa lòng thương xót của chủ nợ, nhưng lại không mở cửa lòng thương xót của mình với anh em, nên người như thế này là kẻ gian xảo, không thật thà, không đáng được chủ thương xót chút nào.*

Yàng sōndàc mơ sǎng lời he in, moya Yàng krung lùp jōi dō pāh nă he bōta sōndàc mơ sǎng lời gōp in sōl, ờ gěh nùs sōndàc mơ ờ bài sǎng lời gōp in gen ờ rōgōi làng gěh Yàng sōndàc mơ sǎng lời.

*Chúa thương xót và tha thứ cho chúng ta, nhưng Chúa cũng đòi hỏi lại noi mỗi người chúng ta lòng thương xót và tha thứ cho anh em, không có lòng thương xót và không tha thứ thì đừng mong được Chúa thương xót và tha thứ.*

Băñ kōlōi jōnau pōnyou bedo ờ gěh ngăn tam rāi kis kōn-bōnuś, găm gěh ờs cau bedo, gěh sǎng lời dōs dờng moya găm lōt rōkēt dōs dět bōh gōp, cau bedo lăh cau ờ song-ring mơ ờ ngăn ngôn, dut-ndōl pal kong cōm tam ồs yăń sùm làng sal tōm jōnau tīs he dē rāi rāi.

*Đừng nghĩ rằng dụ ngôn này không có thật trong thực tế con người, vẫn có những con người như thế, được tha nợ to mà vẫn đi siết nợ nhỏ với anh em, người như thế này là kẻ bất chính và không chân thật, cuối cùng phải chịu ném xuống lửa đời đời để mà đền cái tội của mình đời đời.*

Jōnau mōng dōnia dē lăh măt gen sal mơ măt, sē gen sal mơ sē, dilăh jōh ală cau kis jăt gùng do lōm gen jōh ală bol he krung kis jăt gùng bedo :

*Thói thế gian là mắt đèn mắt, răng đèn răng, nếu tất cả đều noi theo thói đó thì tất cả chúng ta cũng sống theo cách như sau :*

Khi kōlōa măt he, he kōlōa măt khi.

*Anh móc mắt tôi thì tôi móc mắt anh.*

Mê sōpăh añ dùl bōr gen añ sōpăh wōl mê dùl bōr.

*Anh chửi tôi một câu thì tôi chửi anh một câu.*

Mê kōñau iar añ dùl mơne gen añ kōñau mê dē dùl mơne.

*Anh trộm của tôi một con gà thì tôi cũng trộm lại của anh một con gà.*

Mơ bōh chi dět tus dơ chi dờng, lōh gōs bòn lōgar sōwil-sōwàl mơ kō-uêng-gojrăñ, ờ gěh nùs sōndàc, ờ gěh tam sǎng lời, dūt-ndōl ờ gěh bōta ring-lōngai mơ chōh-chōt tai, tam pěh tam păñ, tam lōm tam ɔniai bēng lìu.

*Và rồi từ cái nhỏ cho đến cái lớn, tạo nên một xã hội xáo trộn và thù hận, không có chuyện tha thứ, cuối cùng không có bình an và an vui nữa, bắn giết, gài bẫy hại nhau đầy tràn.*

Gùng dà Yàng dê kis ɔm mơ he lăh gùng dà sōndàc mơ sǎng lời, bulăh kòn-bōnuš gěh tìs dờng mơ Khai.

*Dường lỗi của Chúa khi đối xử với ta là thương xót và tha thứ, dù cho con người có tội lớn với Ngài.*

Cau jät-dờn Kōnrăñ krung pal tōmüt tam nùs-nhơm bōta sōndàc mơ sǎng lời mơ gōp, tìs gōp dê mơ he bulăh dờng, mōya krung ờ bàn mơ tìs he lōh mơ Yàng.

*Người tín hữu Chúa cũng phải thấm nhập tinh thần thương xót và tha thứ cho anh em, tội của anh em dù lớn, nhưng cũng không thể bằng tội chúng ta phạm đối với Chúa.*

Nùs sōndàc mơ sǎng lời golōh be gai làng wăs bōta pindờn he dê dơ Yàng něh kàr lợi.

*Lòng thương xót và tha thứ giống như cái thước đo lòng tin của chúng ta noi Chúa tới đâu rồi.*